

Số: 282/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Vĩnh Long, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 412/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Lâm Hồng P**, sinh năm 1989

Cư trú tại **số A, Đường H, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.**

- **Bị đơn:** Bà **Trần Thị Huệ H**, sinh năm 1990

Cư trú tại **số A, Đường H, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa ông **Nguyễn Lâm Hồng P và bà **Trần Thị Huệ H**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông **P** được tiếp tục, trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 (**H1**) con chung **Nguyễn Lâm Tuấn K**, sinh ngày 03/02/2019 và **Nguyễn Ngọc Ái V**, sinh ngày 25/11/2021. Bà **H** không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Bà **H** được tới thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông **P** tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm hôn nhân là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án

phí đã nộp theo biên lai số N⁰ 0006460, ngày 13/12/2023 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long; số tiền chênh lệch còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả cho ông **P**.

Bà **H** không phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự về cấp dưỡng và không phải chịu tiền án phí sơ thẩm hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án;
- VKS cùng cấp;
- UBND xã, phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN